TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Baûn aùn soá: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngaøy: 06 /01/2022
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương
Ông Trần Văn Điệp

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên

Ngày 06/01/2022 tại Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 354/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1253/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện N giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Minh P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Nam Quý, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Chị Hồ Thị Thùy T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Vũng Gấm, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Anh P , chị T vắng mặt)

Nội dung vụ án

**** Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2021 và tại hồ sơ vụ án anh Lê Minh P trình bày:***

Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hồ Thị Thùy T yêu thương, cưới nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai vào năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã. Anh chị đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2020 cho đến nay. Nay

nhận thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân với chị Trang được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 07/12/2021 chị Hồ Thị Thùy T trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian và hoàn cảnh kết hôn như anh Phụng trình bày là đúng. Chị và anh Lê Minh P yêu thương, cưới nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai vào năm 2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc có mâu thuẫn nhưng là mâu thuẫn nhỏ mà gia đình nào cũng có. Việc từ tháng 4/2020 anh Phụng có về quê ở Kiên Giang sống là có thật tuy nhiên lý do là do ba chồng chị bị bệnh anh Phụng phải về chăm sóc. Hàng tháng chị vẫn về quê cùng chồng. Chỉ đến khi dịch bùng phát thì chị không thể về quê được. Chị cho rằng việc anh Phụng nộp đơn ly hôn là do anh Phụng có người phụ nữ khác. Chị vẫn con tình cảm với anh Phụng nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phát biểu quan điểm giải quyết vụ án*: Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự và quan hệ tranh chấp, thời hạn đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Anh Phụng và chị Trang đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Phụng và chị Trang theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phụng cho anh Phụng được ly hôn với chị Trang. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

Về án phí: Anh Phụng phải chịu án phí dân sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Những kiến nghị khắc phục vi phạm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Minh P và chị Hồ Thị Thùy T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đương sự. Anh chị đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh P , chị T theo quy định.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự: Anh Lê Minh P xin ly hôn với chị Hồ Thị Thùy T. Nơi cư trú của chị T là ấp Vũng Gấm, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch có thẩm quyền giải quyết vụ án. Quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp ly hôn". Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định nguyên đơn là anh Lê Minh P và bị đơn là chị Hồ Thị Thùy T.

[3]. Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị T là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Anh P xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị T và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với chị T . Anh P cho rằng trong cuộc sống vợ chồng anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cải vã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mặt khác sau khi xác minh tại địa phương thì xác định được anh P và chị T tuy là vợ chồng nhưng mỗi người sinh sống một nơi cho thấy không thể đảm bảo được mục đích hôn nhân. Tại phiên họp công khai chứng cứ và Hòa giải Tòa án đã mời các đương sự đến để hòa giải đoàn tụ tuy nhiên phía chị T không có mặt. Tại phiên tòa các đương sự đều có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiếu điều đó cho thấy các đương sự không còn có mong muốn hòa giải đoàn tụ với nhau.

Do đó, xét yêu cầu ly hôn của anh P là có căn cứ chấp nhận nên cần xét xử cho anh P được ly hôn chị Trang là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 9, 56 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Minh P đối với bị đơn chị Hồ Thị Thùy T về việc " Tranh chấp ly hôn".

Xử: cho anh Lê Minh P được ly hôn với chị Hồ Thị Thùy T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: anh Lê Minh P phải chịu 300.000đ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Phụng đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0006928 ngày 22/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. (Anh P đã nộp xong).

3. Anh P , chị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT, THA,VKS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Oanh